

Số: 15/CBTT-CNCM

Cà Mau ngày 28 tháng 6 năm 2018

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.



### I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau
2. Mã số doanh nghiệp: 2000101918
3. Mã chứng khoán: CMW
4. Trụ sở chính: Số 204 Quang Trung, phường 5, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
5. Điện thoại: 0290 3 836723 - Fax: 0290 3 836723
6. Loại thông tin công bố:  24h  Yêu cầu  Định kỳ  Bất thường

### II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau công bố thông tin về Bản án sơ thẩm của Tòa án Nhân dân thành phố Cà Mau và Bản án phúc thẩm của Tòa án Nhân dân tỉnh Cà Mau liên quan đến tranh chấp lao động.

#### ***Kèm theo các tài liệu:***

1. Bản án số 23/2018/LĐ-ST ngày 14/6/2018 của Tòa án Nhân dân thành phố Cà Mau tỉnh Cà Mau về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.
2. Bản án số 04/2018/LĐ-PT ngày 04/6/2018 của Tòa án Nhân dân tỉnh Cà Mau về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

Thông tin này đã được công bố trên Website của Công ty, tại địa chỉ: <http://ctncamau.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu VT, CBTT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Hồ Tấn Luật

1871  
1872  
1873

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2018/LĐ-ST  
Ngày 14 – 6 – 2018  
V/v Đơn phương chấm dứt  
hợp đồng lao động



NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Thanh Liêm  
Bà Trần Kim Nguyễn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Thanh Quốc – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 và 14 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 16/2017/TLST-LĐ, ngày 08 tháng 8 năm 2017 về việc chấm dứt hợp đồng lao động theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2017/QĐXXST-LĐ ngày 25 tháng 01 năm 2017 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Phạm Văn Hoàn – sinh năm: 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Số 8A, KTT cấp nước công trình đô thị, khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

**Bị đơn:** Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau.

Địa chỉ: Số 204, đường Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Tấn Luật – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Hoàng Vinh, sinh năm 1972, địa chỉ: Số 45/5B, đường Lâm Thành Mậu, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Chức vụ: Nhân viên phòng Tổ chức Hành chính, theo văn bản Ủy quyền số 48/GUQ-CNCM ngày 07/6/2018 (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 08/8/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Văn Hoàn trình bày: Vào ngày 19/10/2005, Công ty cấp thoát nước và công trình đô thị Cà Mau (nay là công ty cổ phần cấp nước Cà Mau) do ông Nguyễn Văn



Nở là Giám đốc ký kết hợp đồng lao động với anh Hoàn, thời hạn hợp đồng là 01 năm, với vị trí là nhân viên ghi thu phòng giao dịch khách hàng. Trong quá trình làm việc anh không vi phạm quy định, quy chế công ty. Tiền lương và hệ số là 1,18 x 3.320.000đ (lương cơ bản vùng) = 3.917.600đ; tiền thưởng 391.760đ; tiền nghỉ phép 195.880đ, theo quy định được nhận là 4.505.240đ/tháng.

Ngày 17/5/2016, Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau ban hành Nghị quyết số 06/QĐ-HĐQT về việc thông qua phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động, sau đó công ty cổ phần cấp nước Cà Mau ra thông báo số 11/TB – CNCM ngày 17 tháng 5 năm 2016 về việc cho nhiều người lao động thôi việc. Sau khi nhận được thông báo số 11 thì hầu hết người lao động đã đồng loạt làm đơn yêu cầu và khiếu nại đến công ty, nhưng công ty không giải quyết, từ đó anh và những người lao động không bố trí được việc làm khác, khiếu nại đến UBND tỉnh Cà Mau và các cơ quan yêu cầu về việc xem xét vụ việc công ty chấm dứt hợp đồng lao động với nhiều người. Trong thời gian chờ đợi ý kiến của UBND tỉnh Cà Mau, thì ngày 24/8/2016, Công ty tổ chức và có lập biên bản “về việc triển khai quyết định cho người lao động nghỉ dài hạn theo phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí được việc làm”, anh không nhận quyết định với lý do đang yêu cầu và chờ kết luận của UBND tỉnh Cà Mau. Sau đó UBND tỉnh Cà Mau đã có các văn bản sau:

+ Thông báo số 890 ngày 07/9/2016 về việc xử lý đơn yêu cầu, đơn kiến nghị của cá nhân, người lao động tại Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau

+ Báo cáo số 195 ngày 16/9/2016 của Sở lao động Thương binh Xã hội tỉnh Cà Mau, kết luận của Sở là Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau có trách nhiệm bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái với quy định tại Điều 42 Bộ luật lao động.

+ Công văn số 225 ngày 20/01/2016 của Liên đoàn lao động tỉnh Cà Mau đề nghị UBND tỉnh Cà Mau sớm có ý kiến chỉ đạo Công ty cấp nước nhận 29 công nhân lao động trở lại làm việc, trả đầy đủ tiền lương, chế độ phụ cấp.

+ Công văn số 9022 ngày 28/12/2016 do chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau ký ban hành yêu cầu Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cấp nước thực hiện tổ chức, sắp xếp bố trí lại lao động đối với trường hợp 29 lao động cho nghỉ việc sau khi cổ phần hóa

+ Quyết định số 376 ngày 03/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau kỷ luật cảnh cáo đối với ông Lý Hoàng Trung bởi các sai phạm của ông Lý Hoàng Trung.

Do công ty đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh theo Quyết định số 142/QĐ-CN ngày 27/7/2016 là trái với quy định tại khoản 3 Điều 44 Bộ luật Lao động. Công ty cho nhiều người lao động nghỉ việc vi phạm các nội dung: Không thông qua cơ quan quản lý lao động cấp tỉnh, khi chuyển anh về phòng tổ chức hành chính không thông báo trước 03 ngày cho anh là trái quy định tại khoản 2 điều 31 của Bộ luật lao động, khi xây dựng phương án sử dụng lao động không có sự tham gia của Ban chấp hành công đoàn của công ty, vi phạm quy định về quản lý vốn của công ty có vốn nhà nước theo quy định tại điều 48 luật 69. Đến nay, anh Phạm Văn Hoàn rút một phần nội dung yêu cầu khởi kiện, anh Hoàn chỉ còn yêu cầu Tòa án giải quyết các



vấn đề sau:

1/ Hủy bỏ Quyết định số 142/QĐ-CN ngày 27/7/2016. Nhận anh Phạm Văn Hoàn trở lại làm việc;

2/ Trả tiền lương từ ngày 27/7/2016 đến ngày 13/6/2018 với thời gian 22 tháng 17 ngày với mức lương theo hệ số  $1,18 \times 3.320.000đ = 88.407.170đ$  và tiếp tục trả lương đến ngày công ty nhận anh trở lại làm việc.

3/ Trả 2 tháng tiền lương theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Lao động:  $3.530.000đ \times 1,18 \times 02 \text{ tháng} = 8.307.200đ$ .

4/ Buộc công ty truy nộp khoản đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 8/2016 đến ngày Công ty nhận anh trở lại làm việc theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn rút các yêu cầu: Trả tiền ăn giữa ca bằng 680.000đ/tháng; Trả tiền thưởng 5.092.880đ; Trả tiền thưởng lễ ngày 30/4/2017, 01/5/2017 và nghỉ Tết bằng 4.000.000đ; Trả tiền lương 15 ngày nghỉ phép năm 2016 bằng 2.938.200đ; Trả tiền tổn thất tinh thần bằng 33.200.000đ; Trả chi phí nhờ tư vấn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bằng 10.000.000đ; Trả chi phí khác (in ấn đơn, chi phí đi lại yêu cầu, khiếu nại...) bằng 2.000.000đ.

*\* Tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa, người Đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày:* Công ty thống nhất với lời trình bày của anh Hoàn về thời gian ký kết hợp đồng lao động giữa Công ty với anh Hoàn. Hiện nay Công ty đã cho anh Hoàn nghỉ việc bằng Quyết định số 142 ngày 27/7/2016. Công ty hoạt động với mô hình công ty cổ phần. Tuy nhiên, cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty vẫn còn rất rườm rà, bất hợp lý, gây lãng phí về con người và chi phí, các đơn vị thiếu tính tự chủ trong hoạt động sản xuất. Do đó, sau khi xem xét nhiều vấn đề có liên quan, Công ty tiến hành tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động cho hợp lý, gọn nhẹ và hiệu quả hơn. Quá trình tái cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty thực hiện cụ thể như sau:

- Ngày 27/4/2016, Ban chấp hành Đảng ủy công ty tổ chức họp. Tại cuộc họp đã kết luận thống nhất 100% tiến hành thực hiện tái cơ cấu lại bộ máy tổ chức và bố trí lại lao động tại Công ty. Ngày 29/4/2016, Ban điều hành Công ty tổ chức cuộc họp giao ban thường kỳ, theo đó Giám đốc công ty đã chỉ đạo Thủ trưởng các bộ phận, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các công việc để sắp xếp, bố trí nhân sự khi tái cơ cấu lại bộ máy hoạt động của Công ty trong bộ phận mình phụ trách. Ngày 09/5/2016, Ban điều hành Công ty tổ chức họp để trao đổi về Phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động sau cổ phần hóa với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở. Sau khi thống nhất Phương án với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở, Giám đốc công ty trình Hội đồng quản trị thông qua "Phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau" tại Tờ trình số 19/TTr-BĐH ngày 09/5/2016. Ngày 12/5/2016, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT về việc thông qua "Phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau". Ngày 13/5/2016, Giám đốc công ty đã ban hành Công văn số 36/CNKM-HC gửi Lãnh đạo các phòng chuyên



môn, đơn vị trực thuộc Công ty chốt danh sách người lao động của đơn vị mình. Theo đó, Lãnh đạo các bộ phận, đơn vị trực thuộc được quyền đề xuất, lựa chọn nhân sự (*trong phạm vi định biên được giao*) để bố trí công việc cho phù hợp, nhằm mang lại hiệu quả hoạt động và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Ban điều hành về sự lựa chọn, đề xuất của mình. Ngày 16/5/2016, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Trưởng phòng Tổ chức Hành chính làm việc lần lượt với từng Trưởng bộ phận, đơn vị trực thuộc có liên quan để chốt danh sách người lao động tiếp tục sử dụng sau khi tái cơ cấu. Căn cứ vào kết quả thống nhất tại buổi làm việc, Ban điều hành phối hợp với Công đoàn cơ sở công ty thống nhất xây dựng hoàn chỉnh “Phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động” trình Hội đồng quản trị phê duyệt tại Tờ trình số 22/TTr-BĐH ngày 16/5/2016. Ngày 17/5/2016, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT về việc thông qua “Phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động”. Căn cứ vào “Phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động” đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, Giám đốc Công ty ban hành Quyết định số 69/QĐ-BĐH ngày 17/5/2016 về việc điều động cán bộ, nhân viên không bố trí được việc làm sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy về Phòng Tổ chức Hành chính quản lý trong thời gian chờ hoàn tất thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động. Đồng thời làm văn bản gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội thông báo về việc cho nhiều người lao động thôi việc tại Thông báo số 11/TB-CNCM ngày 17/5/2016. Ngày 18/5/2016, Công ty tổ chức cuộc họp triển khai "Phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy, bố trí lại lao động" và "Phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy" (*thành phần họp gồm có: Lãnh đạo các bộ phận có liên quan, đại diện Công đoàn, Đoàn thanh niên và toàn thể người lao động có tên trong danh sách không trí được việc làm*), đồng thời thông báo điều động 29 người lao động không bố trí được việc làm về phòng Tổ chức Hành chính quản lý và có trách nhiệm bàn giao công việc cho đơn vị cũ trong thời hạn 30 ngày, sau 30 ngày sẽ chấm dứt hợp đồng lao động. Ngày 14/6/2016, Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau (*là đơn vị trực thuộc Công ty*) có Tờ trình gửi lãnh đạo Công ty đề nghị bổ sung thêm 02 lao động (*là Trần Công Huân và Huỳnh Bá Hải*), trong đó 01 trường hợp bổ sung để thay thế 01 người lao động nghỉ việc (*là Ngô Mộng Bảo Châu*) và 01 trường hợp bổ sung để thực hiện công tác ghi, thu, bấm chì đồng hồ nước. Lãnh đạo Công ty thống nhất với nội dung Tờ trình của Xí nghiệp. Theo đó, Giám đốc công ty đã ban hành Quyết định điều động ông Trần Công Huân và ông Huỳnh Bá Hải do Phòng Tổ chức Hành chính quản lý về làm việc tại Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau. Ngày 16/6/2016, Giám đốc Công ty ban hành Thông báo số 15/TB-CNCM về việc gia hạn thời gian xử lý lao động dôi dư sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy đến ngày 17/7/2016. Lý do gia hạn: Chờ kết quả làm việc của Tổ công tác kiểm tra, giám sát (*ngày 16/6/2016 UBND tỉnh Cà Mau có Công văn số 3935/UBND-KGVX về việc thành lập Tổ Công tác Liên ngành thực hiện kiểm tra lại Phương án tái cơ cấu của Công ty*). Ngày 15/7/2016, Giám đốc Công ty



ban hành Thông báo số 16/TB-CNCM về việc tiếp tục gia hạn thời gian xử lý lao động dôi dư đến ngày 26/7/2016. Lý do gia hạn: Tiếp tục chờ kết quả làm việc của Tổ công tác kiểm tra, giám sát. Hết thời gian gia hạn, ngày 27/7/2016, Giám đốc Công ty ký Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với 27 trường hợp không bố trí được việc làm. Vì lý do khách quan, đến ngày 24/8/2016 Công ty tổ chức cuộc họp công bố và trao Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động nhưng 27 người lao động không nhận Quyết định với lý do chờ kết luận của UBND tỉnh Cà Mau.

Vào thời điểm sắp xếp lại bộ máy tổ chức, anh Phạm Văn Hoàn làm việc tại Phòng Giao dịch Khách hàng trực thuộc Công ty. Tiền lương và các chế độ, chính sách chi trả cho ông Phạm Văn Hoàn khi Công ty chấm dứt hợp đồng lao động như sau: Công ty đã trả tiền lương đến hết ngày 27/7/2016; Chốt sổ Bảo hiểm xã hội hết tháng 7/2016. Tổng số tiền anh Hoàn được nhận khi cho anh Hoàn nghỉ việc, tính trả trợ cấp mất việc làm bằng 12.321.000đ, anh Hoàn không đồng ý nhận số tiền này.

Công ty thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh Phạm Văn Hoàn là đúng theo quy định của pháp luật và quyền lợi của anh Hoàn đã được Công ty giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước. Do đó, Công ty không chấp nhận toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Hoàn. Công ty giữ nguyên quyết định số 142 ngày 27/7/2016 và đồng ý tiếp tục trả số tiền trợ cấp mất việc làm 12.321.000đ cho anh Hoàn.

Tại phiên tòa, các đương sự thống nhất do công ty tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động, nên công ty phải giải thể, bố trí, sắp xếp các đơn vị, phòng, ban và sắp xếp lại vị trí, việc làm của lao động trong công ty. Từ đó Công ty đã chấm dứt hợp đồng lao động với nhiều lao động. Sau khi có quyết định chấm dứt hợp đồng lao động anh Hoàn chưa nhận khoản tiền nào.

Bị đơn không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau nay là Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau (gọi tắt là công ty) ký hợp đồng lao động với anh Phạm Văn Hoàn vào ngày 11/02/2005. Đến ngày 27/7/2016 công ty ban hành quyết định số 142 cho anh Hoàn thôi việc, anh Hoàn không đồng ý nên khởi kiện. Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động nên thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án theo quy định tại khoản 1 điều 32 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Công ty và anh Hoàn ký kết hợp đồng lao động thời hạn 01 năm, sau khi hết hạn hợp đồng, công ty không thông báo về thay đổi hay chấm dứt hợp đồng lao động cũng không ký hợp đồng lao động nào khác, thực tế anh Hoàn đã tiếp tục làm việc cho đến ngày 27/7/2016, theo quy định tại khoản 2 Điều 22 của Bộ luật Lao động



thì hợp đồng lao động công ty đã ký kết với anh Hoàn được xác định là Hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

[3] Về thủ tục Công ty ban hành Quyết định số 142/QĐ-CN ngày 27/7/2016, chấm dứt hợp đồng lao động với anh Hoàn. Lý do thay cơ cấu tổ chức của công ty, sau khi cổ phần hoá (ngày 26/8/2015). Hội đồng quản trị, Trưởng các phòng, ban công ty đã tổ chức nhiều cuộc họp để xây dựng phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động, xây dựng phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu.

Thực hiện Phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động công ty đã được duyệt, ngày 17/5/2016, Hội đồng quản trị ban hành Quyết định số: 09/QĐ-HĐQT giải thể Phòng giao dịch khách hàng là nơi anh Hoàn đang thực hiện nhiệm vụ ghi thu, trước khi công ty chấm dứt hợp đồng lao động, và ban hành Quyết định số: 10/QĐ-HĐQT thành lập Phòng Kế hoạch Kinh doanh, đổi tên Phòng Kế hoạch Kỹ thuật thành Phòng Kỹ thuật, ghép bộ phận phòng kế hoạch khách hàng vào phòng khác nên không bố trí, sắp xếp vị trí làm việc tại công ty, anh Hoàn thuộc trường hợp không bố trí được việc làm sau tái cơ cấu.

Tại phiên tòa, đại diện công ty thừa nhận, thành phần tham gia khi xây dựng phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động cũng như việc xây dựng phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu, không có sự tham dự của đại diện Công đoàn cơ sở của công ty, chỉ khi các phương án này được xây dựng xong thì tổ chức họp lấy ý kiến thông qua phương án thì có sự tham gia của bà Hà Xuân Thắm là nguyên Chủ tịch Công đoàn của Công ty, phù hợp với lời trình bày của ban chấp hành công đoàn tại biên bản ngày 24/5/2018. Tại hồ sơ cũng không có văn bản nào thể hiện khi xây dựng phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động, cũng như xây dựng phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu có trao đổi với đại diện tập thể lao động tại cơ sở. Như vậy, dù phương án đã được xây dựng xong có chữ ký của bà Hà Xuân Thắm là chủ tịch công đoàn, nhưng nội dung phương án đã được thông qua chưa có ý chí của đại diện tập thể lao động tại công ty, chưa thể hiện ý chí của đại diện người lao động trong công ty tại thời điểm xây dựng phương án là trái với quy định tại khoản 3 Điều 44 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật lao động làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

Bà Hà Xuân Thắm là Chủ tịch Công đoàn cơ sở của công ty tại thời điểm xây dựng và thực hiện các phương án có ký tên vào danh sách người lao động phải chấm dứt hợp đồng lao động, người lao động được chuyển sang làm việc không trọn thời gian, nhưng thực tế bà Thắm chỉ ký tên khi đã có danh sách mà không trực tiếp tham gia vào quá trình xem xét lựa chọn lao động được giữ lại, lao động chuyển sang làm việc không trọn thời gian và lao động phải chấm dứt hợp đồng của từng bộ phận. Như vậy công ty đã vi phạm quy định tại khoản 5 điều 192 của Bộ luật lao động.

Do thủ tục khi xây dựng và thông qua các phương án chưa đúng quy định pháp luật, nên quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với anh Hoàn dựa trên các phương án này cũng trái pháp luật, nên yêu cầu hủy quyết định của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.



[4] Việc Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với anh Hoàn trái luật nên căn cứ vào điều 42 của Bộ luật lao động công ty phải có nghĩa vụ sau:

- Công ty phải nhận anh Hoàn trở lại làm việc. Mặc dù công ty xác định không còn vị trí nhận anh Hoàn trở lại làm việc nhưng anh Hoàn mong muốn được trở lại công ty làm việc nên công ty có trách nhiệm nhận anh Hoàn trở lại làm việc, công ty và anh Hoàn có nghĩa vụ thương lượng để sửa đổi bổ sung hợp đồng lao động đã ký kết là đúng theo quy định tại khoản 4 điều 42 Bộ luật lao động.

- Công ty phải trả cho anh Hoàn tiền lương trong thời gian không được làm việc từ 27/7/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm 14/6/2018 bằng 22 tháng 18 ngày, với hệ số lương anh Hoàn được hưởng là 1,18 với mức lương căn bản quy định thay đổi, năm 2016 là 3.100.000, từ 01/01/2017-31/12/2017 là 3.320.000đ, từ 01/01/2018 đến nay là 3.530.000đ, cụ thể :

Từ 28/7/2016 đến 31/12/2017, thời gian 05 tháng 04 ngày:  $(05 \text{ tháng} \times 1.18 \times 3.100.000\text{đ}) + (04 \text{ ngày} \times 3.100.000\text{đ} \times 1.18 : 26) = 18.852.700\text{đ}$

Từ 01/01/2017 đến 31/12/2017:  $12 \text{ tháng} \times 1.18 \times 3.320.000\text{đ} = 47.011.200\text{đ}$

Từ 01/01/2018 đến 14/6/2018, thời gian 05 tháng 14 ngày:  $(05 \text{ tháng} \times 1.18 \times 3.530.000\text{đ}) + (14 \text{ ngày} \times 1.18 \times 3.530.000\text{đ} : 26) = 23.070.000\text{đ}$

- Công ty phải trả hai tháng tiền lương do chấm dứt hợp đồng lao động trái luật:  $02 \text{ tháng} \times 1.18 \times 3.530.000\text{đ} = 8.330.800\text{đ}$ .

Tổng tiền lương công ty phải trả cho anh Hoàn là 97.264.700đ

- Công ty đã chốt sổ bảo hiểm của anh Hoàn đến hết tháng 07/2016, nên công ty có trách nhiệm truy nộp các khoản bảo hiểm cho anh Hoàn thời gian từ tháng 8/2016 đến nay với thời gian là 22 tháng với mức nộp theo quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa, nguyên đơn đã rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu buộc công ty trả: Tiền ăn giữa ca, tiền thưởng, Tiền lương ngày nghỉ phép năm, Bồi thường tổn thất tinh thần, Trả chi phí yêu cầu người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chi phí in ấn văn bản và đi lại. Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về lao động, anh Hoàn không phải nộp. Công ty phải nộp án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[7] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau có văn bản số 30/CV-VKS ngày 14/5/2018, về việc Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa xét xử vụ án này vì vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Tòa án tiến hành xét xử không có sự tham gia của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 22, 36, 42, 44, 46, 192 của Bộ luật Lao động năm 2012; các Điều 32, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14



ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn Hoàn.

- Hủy Quyết định số 142/QĐ-CN ngày 27/7/2016 của công ty cổ phần cấp nước Cà Mau về việc chấm dứt hợp đồng lao động và phải nhận anh Phạm Văn Hoàn trở lại làm việc;

- Buộc Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải trả cho anh Phạm Văn Hoàn tổng số tiền 97.264.700đ. Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải tiếp tục trả lương cho anh Phạm Văn Hoàn cho đến khi nhận anh Hoàn trở lại làm việc.

- Buộc Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải nộp các khoản bảo hiểm cho anh Phạm Văn Hoàn, gồm: Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 8/2016 cho đến ngày xét xử sơ thẩm theo quy định pháp luật và tiếp tục nộp cho đến khi công ty nhận anh Phạm Văn Hoàn trở lại làm việc;

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của nguyên đơn đối với các khoản: Tiền ăn giữa ca, tiền thưởng, Tiền lương ngày nghỉ phép năm, Bồi thường tổn thất tinh thần, Trả chi phí yêu cầu người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chi phí in ấn văn bản và đi lại.

3. Án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp lao động số tiền 2.918.000đ (hai triệu chín trăm mười tám ngàn đồng) Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải nộp (chưa nộp). Anh Phạm Văn Hoàn không phải nộp, đã được miễn nộp tạm ứng án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP. Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án

**SAO Y BẢN CHÍNH**  
Ngày 28 tháng 6 năm 2018



*Trần Hữu Hùng*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**



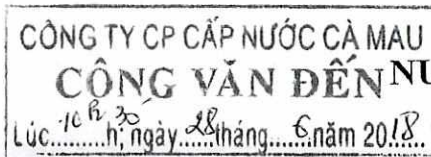
Phan Thị Thu



Bản án số: 04/2018/LĐ-PT

Ngày: 04 - 6 - 2017

V/v Đơn phương chấm dứt  
hợp đồng lao động



**NHÂN DANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hải Hà

*Các Thẩm phán:*

Bà Bùi Thị Phương Loan

Ông Hồ Minh Tấn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Dũng Liêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2018/TLPT-LĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018 về việc “*Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*”.

Do bản án lao động sơ thẩm số: 08/2018/LĐ-ST ngày 26/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐ-PT ngày 17 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trương Tài Trọng, sinh năm 1968; Cư trú tại số nhà 19, đường Trần Văn Thời, khóm 7, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Trần Hoàng Phương là Luật sư cộng tác viên của Trung tâm tư vấn pháp luật tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau; trụ sở tại số 204, Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn:* Ông Lê Anh Tuấn - Sinh năm 1952; cư trú tại số 107, Nguyễn Du, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo văn bản ủy quyền số: 06/GUQ-CNCM ngày 02/01/2018 (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

*Tại đơn khởi kiện ngày 14/7/2017; biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:* Ông được nhận vào làm việc tại Công ty cấp nước Minh Hải, nay là Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau từ ngày 01/01/1990 theo hợp đồng lao động (gọi tắt là HĐLĐ) xác định thời hạn 01 năm. Đến ngày 27/7/2016, Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau, ban hành Quyết định số 153/QĐ- CTN về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông. Tuy nhiên Quyết định này vi phạm trình tự thủ tục khi ban hành. Cụ thể:



- Vi phạm khoản 2 Điều 31, 38; khoản 3 Điều 44; Điều 46; Điều 208 Bộ luật lao động; vi phạm Điều 48 Luật doanh nghiệp năm 2014. Công ty đã không xin ý kiến của UBND tỉnh Cà Mau trước khi chấm dứt hợp đồng lao động đối với 29 người lao động, không trao đổi trước với tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở và không thông báo trước 30 ngày cho cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp tỉnh.

Do Công ty đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông trái pháp luật nên ông Trương Tài Trong yêu cầu :

- Hủy Quyết định số 153/QĐ- CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông. Nhận ông Trong trở lại làm việc.

- Chi trả tiền lương trong thời gian không được làm việc tính từ ngày 27/7/2016 đến ngày tháng 3/2018 bằng số tiền 126.160.000 đồng.

- Chi trả 02 tháng tiền lương theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật lao động bằng 12.616.000 đồng.

- Tiền ăn giữa ca từ ngày 17/5/2016 đến tháng 3/2018 là 14.960.000 đồng

- Tiền thưởng lễ 30/4/2017 - 01/5/2017 và nghỉ Tết là 4.000.000 đồng

- Tiền thưởng 12.616.000 đồng.

- Tiền lương 15 ngày nghỉ phép năm là 4.731.000 đồng

- Tiền tổn thất tinh thần 33.200.000 đồng

- Chi phí nhờ tư vấn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp 10.000.000 đồng

- Tiền in ấn và chi phí khác 2.000.000 đồng

- Tiếp tục trả lương và các chế độ khác kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến ngày nhận lại làm việc tại Công ty.

*Tại các lời khai của người đại diện hợp pháp của bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án, được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:* Sau khi Công ty thực hiện xong cổ phần hoá, đi vào hoạt động, về cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty chưa phù hợp, hiệu quả không cao nên Công ty tiến hành tái cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty. Quy trình tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động, Công ty đã tiến hành họp Ban chấp hành Đảng uỷ, họp chủ chốt lãnh đạo các phòng ban, Hội đồng quản trị đã thông qua Nghị quyết số 05 và 06 thực hiện tái cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động và phương án sử dụng lao động, quá trình thực hiện có trao đổi với Ban chấp hành công đoàn của Công ty. Giám đốc Công ty ban hành quyết định số 153/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh Trong là đúng trình tự luật định nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trong.

*Tại bản án lao động sơ thẩm số 08/2018/LĐ-ST ngày 26/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:*

Căn cứ vào các Điều 31, 36, 44, 46 và Điều 208 của Bộ luật Lao động năm 2012; Căn cứ vào các Điều 12, 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trương Tài Trong đối với Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau về việc:

- Hủy Quyết định số 153/QĐ- CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông.

- Nhận ông Trong trở lại làm việc.



- Chi trả tiền lương trong thời gian không được làm việc tính từ ngày 27/7/2016 đến ngày tháng 3/2018 bằng số tiền 126.160.000 đồng.
- Chi trả 02 tháng tiền lương theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật lao động bằng 12.616.000 đồng.
- Tiền ăn giữa ca từ ngày 17/5/2016 đến tháng 3/2018 là 14.960.000 đồng
- Tiền thưởng lễ 30/4/2017 - 01/5/2017 và nghỉ Tết là 4.000.000 đồng
- Tiền thưởng 12.616.000 đồng.
- Tiền lương 15 ngày nghỉ phép năm là 4.731.000 đồng
- Tiền tổn thất tinh thần 33.200.000 đồng
- Chi phí nhờ tư vấn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp 10.000.000 đồng
- Tiền in ấn và chi phí khác 2.000.000 đồng
- Tiếp tục trả lương và các chế độ khác kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến ngày nhận lại làm việc tại Công ty.

Ngày 04/4/2018 ông Trương Tài Trong kháng cáo với nội dung đề nghị hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Nguyên đơn tranh luận: Tại phiên tòa Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn cho rằng Công ty ban hành Quyết định số 153/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Trương Tài Trong là không đúng với điều 38, 39, 208 Bộ luật lao động; Nghị định số 63/2015; Nghị định số 91/2010; Thông tư số 38/2010; Thông tư số 44/2015 và Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại Doanh nghiệp, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Phía bị đơn tranh luận: Bị đơn xác định việc Công ty cho ông Trong thôi việc là căn cứ vào phương án cổ phần hóa, trong phương án này đã quy định sẵn, các trình tự này đã thực hiện đúng theo tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau và đã được thông qua đại hội đồng cổ đông của Công ty. Do đó, Công ty không vi phạm Điều 48 Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại Doanh nghiệp và không vi phạm Luật doanh nghiệp, Công ty chấm dứt hợp đồng với anh Trong thuộc trường hợp đổi cơ cấu tổ chức và sắp xếp lại lao động nhằm tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.

Công ty không vi phạm khoản 2 Điều 31, khoản 3 Điều 44 của Bộ luật lao động vì khi thực hiện phương án tái cơ cấu, xây dựng phương án sử dụng lao động đều có Ban chấp hành Công đoàn tham gia và ký tên, đóng dấu của tổ chức Công đoàn và đã báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp tỉnh đến 70 ngày. Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với anh Trong không thuộc trường hợp chuyển người lao động làm công việc khác nên không cần phải báo trước nên không vi phạm khoản 2 Điều 31 của Bộ luật lao động. Tranh chấp giữa ông Trong với Công ty là tranh chấp lao động cá nhân chứ không phải tranh chấp lao động tập thể nên không vi phạm Điều 208 của Bộ luật lao động.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.



- Từ ngày 01/01/2018 đến 04/6/2018 là 05 tháng 04 ngày x 1,9 x 3.530.000 = 34.754.000 đồng.

Tổng cộng tiền lương: 140.703.000 đồng.

- Buộc Công ty bồi thường cho ông Trong bằng 02 tháng tiền lương (Tại thời điểm xét xử phúc thẩm theo mức lương cơ bản nhân với mức lương tối thiểu vùng) là 3.530.000 đồng/tháng x 1,9 x 02 tháng = 13.414.000 đồng.

Ngoài ra, Công ty còn phải có nghĩa vụ đóng các khoản bảo hiểm cho ông Trong từ tháng 8/2016 đến ngày xét xử phúc thẩm. Ông Trong có nghĩa vụ phối hợp với Công ty để đóng các khoản bảo hiểm của người lao động theo quy định của pháp luật.

Đối với tiền ăn giữa ca là 14.960.000 đồng; tiền thưởng Lễ - Tết là 4.000.000 đồng; tiền thưởng 12.616.000 đồng. Theo Điều 21 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 12/01/2015 có quy định không tính tiền lương là tiền ăn giữa ca, tiền thưởng nên không chấp nhận yêu cầu này của ông Trong.

Đối với tiền lương 15 ngày nghỉ phép năm = 2.938.200 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm ông Trong thừa nhận từ khi hợp đồng lao động đến nay nếu ông nghỉ phép năm thì vẫn được hưởng lương, nếu không nghỉ thì Công ty cũng không chi trả. Do buộc Công ty nhận ông Trong trở lại làm việc nên ông Trong có quyền thỏa thuận với Công ty để được nghỉ phép năm theo quy định.

- Tiền tổn thất tinh thần 33.200.000 đồng. Theo Điều 42 Bộ luật lao động quy định nghĩa vụ của người sử dụng lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật buộc người sử dụng lao động phải bồi thường 02 tháng tiền lương, do đó không chấp nhận yêu cầu bồi thường tiếp số tiền 33.200.000 đồng.

- Chi phí nhờ tư vấn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp 10.000.000 đồng. Theo khoản 2, 3 Điều 168 Bộ luật tố tụng dân sự quy định chi phí cho Luật sư do người yêu cầu chịu.

- Chi phí khác 2.000.000 đồng. Ông Trong trình bày chi phí khác cụ thể là chi phí in ấn tài liệu và phí công chứng các giấy tờ đi khởi kiện. Theo quy định từ Điều 151 đến Điều 169 của Bộ luật tố tụng dân sự thì chi phí khác có cụ thể là chi phí ủy thác, chi phí định giá ... không có các loại chi phí do anh Trong đặt ra, do đó không chấp nhận yêu cầu này của ông Trong.

Tổng cộng các khoản ông Trong yêu cầu được chấp nhận là 154.117.000 đồng.

Đối với số tiền trợ cấp thôi việc hiện ông Trong chưa nhận nên không xem xét đối trừ. Công ty tự thực hiện thủ tục để nhận lại số tiền này.

[7] Án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm ông Trong không phải nộp, quá trình giải quyết ông được miễn dự nộp nên không đặt ra việc hoàn lại. Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc



Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Trương Tài Trong.

Sửa bản án sơ thẩm số 08/2018/LĐ-ST ngày 26/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Căn cứ vào các Điều 22, 31, 36, 42, 44, 46 Bộ luật lao động; Điều 147, Điều 151 đến Điều 169; khoản 2, 3 Điều 168 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 21 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/0/2015 của Chính phủ.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trương Tài Trong đối với Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau.

- Hủy Quyết định số 153/QĐ- CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông và buộc Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau nhận ông Trương Tài Trong trở lại làm việc.

- Buộc Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau thanh toán cho ông Trương Tài Trong tổng số tiền là 154.117.000 đồng. (Một trăm năm mươi bốn triệu, một trăm mười bảy ngàn đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.*

Buộc Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 28/7/2016 đến ngày xét xử phúc thẩm. Ông Trong có nghĩa vụ phối hợp với Công ty để đóng các khoản bảo hiểm của người lao động theo quy định của pháp luật.

Công ty có nghĩa vụ thanh toán tiền lương và các chế độ bảo hiểm khác cho ông Trương Tài Trong từ ngày xét xử phúc thẩm đến khi nhận ông Trương Tài Trong trở lại làm việc.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trong đối với các khoản sau:

- Tiền ăn giữa ca là 14.960.000 đồng;
- Tiền thưởng Lễ - nghỉ Tết là 4.000.000 đồng;
- Tiền thưởng 12.616.000 đồng;
- Tiền lương 15 ngày nghỉ phép năm là 4.731.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần 33.200.000 đồng;
- Chi phí nhờ tư vấn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp 10.000.000 đồng;
- Tiền in ấn và chi phí khác 2.000.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm về lao động: Ông Trong không phải nộp, đã được miễn dự nộp nên không đặt ra việc hoàn lại. Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải chịu án phí sơ thẩm là 4.623.000 đồng.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền*



thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Hoàng Thị Hải Hà**

**SAO Y BẢN CHÍNH**  
Ngày 28 tháng 6 năm 2018



**Trần Hữu Hạnh**